

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo số 136/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng số 132/2025/QH15 được Quốc hội khoá XV, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Để triển khai thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực và hiệu quả, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (sau đây gọi tắt là “Luật số 136/2025/QH15”) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng (sau đây gọi tắt là “Luật số 132/2025/QH15”) với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và các điều kiện khác nhằm bảo đảm việc xây dựng đúng tiến độ, chất lượng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 thuộc trách nhiệm của các sở, ngành, cơ quan có liên quan.

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong các hoạt động triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 trên phạm vi toàn tỉnh.

d) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân trong việc thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

đ) Định hướng ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu quả và minh bạch.

## 2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

c) Xác định lộ trình cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ về xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm sớm có hiệu lực, thực hiện thống nhất, đồng bộ với Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 trên phạm vi toàn tỉnh.

d) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

## II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nội dung Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15

a) Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tuyên truyền

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: quý II/2026 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng; truyền thông của các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức tập huấn chuyên đề và đưa nội dung Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 vào các chương trình tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Hướng dẫn thi hành pháp luật và xử lý kiến nghị đối với văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

**2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh trong lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan. Đồng thời rà soát quy trình nghiệp vụ, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan để bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các quy định mới của Luật**

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

**3. Phối hợp với Thanh tra Chính phủ xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập**

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

**4. Theo dõi, kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả,

tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC, BTCĐ;
- Lưu: VT, NC<sub>(LVA)</sub>



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hải Hoà**